

Số: 82 /NQ-HĐKĐCLV

Nghệ An, ngày 15 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học
của Trường Đại học Y tế công cộng

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-KĐCLGDĐHV ngày 26/6/2019 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh, nhiệm kỳ 2018-2023;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-KĐCLGDĐHV ngày 27/9/2018 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học của Trường Đại học Y tế Công cộng, Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp ngày 15/12/2021 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học của Trường Đại học Y tế Công cộng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức, đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo như sau: số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4,0 điểm trở lên là 42 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 84%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

Nhà trường đã đồng ý với kết quả đánh giá của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài.

2. Kiến nghị Trường Đại học Y tế Công cộng thực hiện 11 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp quy định về điều kiện công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng công nhận và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cho Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học của Trường Đại học Y tế Công cộng theo quy định hiện hành.



TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



Trần Đình Quang



PHỤ LỤC 1

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học của Trường Đại học Y tế Công cộng

(Kèm theo Nghị quyết số 82/NQ-HĐKĐCLV ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1				Tiêu chuẩn 7					
Tiêu chí 1.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.1	4	4,20	5	100
Tiêu chí 1.2	3								
Tiêu chí 1.3	4								
Tiêu chuẩn 2				Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3								
Tiêu chí 2.3	4								
Tiêu chuẩn 3				Tiêu chuẩn 8					
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.1	4	4,20	5	100
Tiêu chí 3.2	3								
Tiêu chí 3.3	4								
Tiêu chuẩn 4				Tiêu chí 8.2	4				
Tiêu chí 4.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 4.2	4								
Tiêu chí 4.3	3								
Tiêu chuẩn 5				Tiêu chí 8.4	4				
Tiêu chí 5.1	4	3,80	4	80	Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chí 5.2	4								
Tiêu chí 5.3	3								
Tiêu chí 5.4	4								
Tiêu chí 5.5	4								
Tiêu chuẩn 6				Tiêu chuẩn 9					
Tiêu chí 6.1	4	4,00	6	85,71	Tiêu chí 9.1	5	4,40	5	100
Tiêu chí 6.2	3								
Tiêu chí 6.3	4								
Tiêu chí 6.4	4								
Tiêu chí 6.5	4								
Tiêu chí 6.6	4								
Tiêu chí 6.7	5								
				Tiêu chuẩn 10					
				Tiêu chuẩn 11					
				Tiêu chí 10.1	4	3,83	5	83,33	
				Tiêu chí 10.2	4				
				Tiêu chí 10.3	4				
				Tiêu chí 10.4	4				
				Tiêu chí 10.5	4				
				Tiêu chí 10.6	3				
				Tiêu chí 11.1	5				4,00
				Tiêu chí 11.2	4				
				Tiêu chí 11.3	4				
				Tiêu chí 11.4	3				
				Tiêu chí 11.5	4				
Mức trung bình				Số tiêu chí đạt			Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3,96				42			84		



[Handwritten signature]



PHỤ LỤC 2

Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học của Trường Đại học Y tế Công cộng

(Kèm theo Nghị quyết số 82/NQ-HĐKĐCLV ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh)

Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học (sau đây gọi tắt là CTĐT) của Trường Đại học Y tế Công cộng, giai đoạn 2016-2020, đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy, CTĐT có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau: Mục tiêu của CTĐT được xác định khá rõ ràng, cơ bản phù hợp với Sứ mạng và Tầm nhìn của Nhà trường, được thể hiện cụ thể thông qua chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; cấu trúc của CTĐT cơ bản phù hợp, phân bổ hợp lý, chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; đề cương chi tiết các học phần được rà soát, điều chỉnh định kỳ, được phổ biến đến người học; các hoạt động dạy và học, các hình thức kiểm tra đánh giá đa dạng; công tác tuyển dụng, sử dụng và đánh giá năng lực và kết quả thực thi nhiệm vụ của đội ngũ giảng viên và nhân viên được quản lý, thực hiện đúng quy định; chính sách và tiêu chí tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, được công bố công khai; hệ thống quản lý giám sát theo dõi sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học được thiết lập và vận hành; người học được tư vấn, hỗ trợ, được đảm bảo các điều kiện cơ bản trong quá trình học tập; hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng được trang bị đầy đủ các trang thiết bị phù hợp, hỗ trợ tốt cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu; tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp của CTĐT có việc làm khá cao; hệ thống thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan để cải tiến chất lượng CTĐT được xây dựng và triển khai thực hiện.

Tuy nhiên, CTĐT vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục và những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng cụ thể theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

(i) Cần rà soát Mục tiêu giáo dục bảo đảm phù hợp với Luật số 34/2018/QH14 sửa đổi bổ sung một số điều Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018; cần rà soát chuẩn đầu ra của CTĐT bám sát theo yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam, phù hợp với đặc thù của Trường; cần quan tâm đối sánh và tăng cường khảo sát và sử dụng ý kiến của các bên liên quan trong quá trình rà soát, điều chỉnh mục tiêu giáo dục và chuẩn đầu ra của CTĐT:



(ii) Cần hoàn thiện đề cương chi tiết các học phần với đầy đủ thông tin, thể hiện rõ sự liên kết của các học phần trong thực hiện chuẩn đầu ra của CTĐT; cần nghiên cứu cập nhật, bổ sung kiến thức chuyên ngành, tăng cường các nội dung thực hành, thực tập chuyên môn; cần đa dạng hóa các hình thức phổ biến, công khai Bản mô tả CTĐT và hệ thống đề cương chi tiết của các học phần tới các bên liên quan để dễ dàng nắm bắt, sử dụng;

(iii) Cần hoàn thiện Bản mô tả Chương trình dạy học, chú ý nội dung hướng dẫn thực hiện CTĐT (phương pháp tổ chức đào tạo, phương pháp kiểm tra, đánh giá, nguồn lực con người và cơ sở vật chất); cần có kế hoạch đa dạng hoá phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá trong quá trình thiết kế Chương trình dạy học dựa trên chuẩn đầu ra; cần tăng cường khảo sát, lấy ý kiến các bên liên quan, đặc biệt là các nhà sử dụng lao động và chuyên gia, để thu thập và sử dụng thông tin phản hồi hiệu quả hơn trong phát triển CTĐT;

(iv) Triết lý giáo dục cần được được chuyển tải phù hợp vào trong nội dung chương trình, các hoạt động dạy và học, kiểm tra đánh giá của CTĐT; cần đa dạng hơn các hình thức dạy và học, hình thức kiểm tra đánh giá; các phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá cần chú trọng việc dạy cách học, tư duy phản biện, năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo của người học, hướng tới phát triển các kỹ năng, phẩm chất cần thiết đối với nghề nghiệp tương lai, rèn luyện cho người học kỹ năng học tập suốt đời;

(v) Cần hoàn thiện các hình thức kiểm tra, đánh giá với các tiêu chí, thang đo phù hợp, xây dựng thêm các rubric đánh giá điểm tự học, điểm thực tập, điểm tham quan thực tế, điểm khoá luận tốt nghiệp; cần chú trọng phân tích kết quả thi để đánh giá độ tin cậy và tính giá trị làm cơ sở cải tiến nâng cao chất lượng đề thi; cần định kỳ phân tích kết quả học tập của người học để làm căn cứ cải tiến nâng cao chất lượng công tác thi, kiểm tra, đánh giá;

(vi) Cần có kế hoạch chiến lược phát triển nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, chú ý các chính sách thu hút nhà khoa học, giảng viên trình độ cao (GS, PGS, TS) về công tác/hợp tác tại Trường; cần tăng cường các chính sách khuyến khích cho giảng viên gia tăng loại hình, số lượng và chất lượng nghiên cứu; cần rà soát, điều chỉnh các tiêu chí đánh giá năng lực hoạt động của đội ngũ giảng viên phù hợp với thang đo phù hợp hơn; cần định kỳ khảo sát, đánh giá nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giảng viên để có kế hoạch bồi dưỡng phù hợp;

(vii) Cần rà soát quy hoạch tổng thể về số lượng, trình độ chuyên môn, năng lực tin học, ngoại ngữ, các kiến thức thực, kỹ năng bổ trợ khác cho việc xây dựng, phát triển đội ngũ nhân viên; cần rà soát, điều chỉnh các tiêu chí đánh giá năng lực và kết quả thực thi

nhiệm vụ của đội ngũ nhân viên; cần tăng cường việc giám sát, đánh giá hiệu quả công tác hỗ trợ, chú ý đến sự hài lòng của các bên liên quan; cần phân tích, đánh giá hiệu quả của công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để xây dựng chiến lược, chính sách phát triển đội ngũ nhân viên phù hợp;

(viii) Cần thực hiện các khảo sát, phân tích, đánh giá xu hướng chất lượng tuyển sinh hằng năm nhằm đánh giá hiệu quả về từng phương thức tuyển sinh để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp cho từng năm, trong đó, lưu ý đến chính sách tuyển sinh riêng cho ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học; cần phân tích, đánh giá hiệu quả của công tác giám sát và hỗ trợ để kịp thời điều chỉnh, nâng cao công tác hỗ trợ người học; cần sử dụng hiệu quả phản hồi của các bên liên quan để cập nhật, đổi mới nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy và hỗ trợ người học; cần tổ chức thường xuyên các hoạt động thực hành, thực tập, tư vấn hỗ trợ việc làm,... để giúp sinh viên nắm bắt được yêu cầu thực tiễn, sớm định hướng và tiếp cận với nghề nghiệp tương lai;

(ix) Cần tăng cường liên kết, hợp tác và trao đổi dữ liệu với các thư viện khác, đặc biệt là các trường đại học ở nước ngoài; cần nghiên cứu phát triển phần mềm quản lý dạy và học trực tuyến, phòng sản xuất học liệu phục vụ E-learning, đáp ứng yêu cầu giảng dạy trực tuyến; cần xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá hiệu quả đầu tư, cải tiến chất lượng môi trường cảnh quan, môi trường tâm lý xã hội;

(x) Cần hoàn thiện cơ chế phản hồi, công cụ thu thập thông tin, sử dụng thông tin phản hồi để nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; cần sử dụng hợp lý kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan để phát triển CTĐT; cần tăng cường hợp tác khoa học với trường đại học trong và ngoài nước, tạo điều kiện gia tăng loại hình, số lượng và chất lượng nghiên cứu trong đội ngũ cán bộ giảng viên của Trường, chú ý đến việc sử dụng, chuyển tải kết quả nghiên cứu khoa học thành nội dung giảng dạy và cải tiến hoạt động dạy-học;

(xi) Cần nghiên cứu, phân tích đầy đủ và đối sánh các số liệu về nguyên nhân sinh viên thôi học, bỏ học, tốt nghiệp không đúng hạn của CTĐT với các CTĐT trong Trường cũng như với các cơ sở giáo dục đại học khác; cần có chính sách khuyến khích gia tăng nghiên cứu khoa học của sinh viên; cần quan tâm hơn nữa đến việc khảo sát, đánh giá sự hài lòng của các bên liên quan, đặc biệt là ý kiến của nhà sử dụng lao động và cựu sinh viên, đối với chất lượng sinh viên tốt nghiệp, để có căn cứ đề xuất các giải pháp cải tiến chất lượng phù hợp, khả thi.

* * *

Trên đây là những nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và những giải pháp cụ thể cho việc thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục (tháng 6/2024), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh. 
